

TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
CỤC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP



MÃ SỐ PHIẾU: 01/NTĐ	SỐ PHIẾU	
---------------------	----------	--

PHIẾU KHẢO SÁT
THÔNG TIN VỀ CÁC NGÀNH, NGHỀ TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA
CỦA CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Các thông tin thu thập được qua Phiếu khảo sát này chỉ được sử dụng cho mục đích phục vụ việc khảo sát, thí điểm thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng cho 20 nghề trọng điểm quốc gia năm 2019-2020. Chúng tôi cam kết sẽ bảo mật các thông tin và không sử dụng vào các mục đích khác.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác và giúp đỡ của Quý trường.

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường :** Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
- Số ngành/ngành trọng điểm quốc gia Trường được đầu tư theo Quyết định 1836/QĐ-LĐTBXH ngày 27/11/2017:** **03 (ba) ngành/ngành.**

B. THÔNG TIN CHI TIẾT TỪNG NGÀNH/NGHỀ TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA

<Vui lòng đi lần lượt đối với từng Ngành/ngành trọng điểm quốc gia của Trường>

I. NGÀNH/NGHỀ 1: Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí

- Năm bắt đầu đào tạo:** 2017;
- Năm chỉnh sửa chương trình đào tạo gần nhất:** 2019;
- Trình độ đào tạo:** (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)
 - Cao đẳng: ☒
 - Trung cấp: ☒

4. Người học của chương trình đào tạo

Năm học	2017	2018	2019
Số lượng tuyển sinh (1)	Tổng: 678, trong đó: - Cao đẳng: 575; - Trung cấp: 103;	Tổng: 634, trong đó: - Cao đẳng: 557; - Trung cấp: 77.;	Tổng: 486, trong đó: - Cao đẳng: 393; - Trung cấp: .93;
Số lượng tốt nghiệp (2)	Tổng: 119, trong đó: - Cao đẳng: 96; - Trung cấp: 23;	Tổng: 47, trong đó: - Cao đẳng: 47; - Trung cấp: 0;	Tổng: 17, trong đó: - Cao đẳng: 17; - Trung cấp: 0;

5. Giáo viên, giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo

STT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng số giáo viên, giảng viên	29	32	32
2	Tỷ lệ giáo viên, giảng viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định Thông tư 08/2017/TT-LĐTBXH	100%	100%	100%
3	Tỷ lệ giáo viên, giảng viên có số giờ giảng vượt quá số giờ quy định	79,3%	78,1%	87.5%

6. Hàng năm Trường có thực hiện khảo sát nhu cầu thị trường lao động không?

☒ Có

☐ Không

7. Dự báo số lượng tuyển sinh đạt trong 3 năm tới:

Năm 2020	535
Năm 2021	589
Năm 2022	648

8. Dự báo nhu cầu tuyển dụng mới giáo viên trong 3 năm tới:

Năm 2020	05
Năm 2021	03
Năm 2022	02

9. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên, giảng viên về những nội dung nào sau đây ? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- ☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- ☒ Môi trường học tập;
- ☒ Hoạt động dạy và học;
- ☒ Hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo của Trường;
- ☐ Không thực hiện;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1) Đánh giá GV theo chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ;

10. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của người học về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- ☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;
- ☒ Giáo viên, giảng viên giảng dạy chương trình đào tạo;
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- ☒ Môi trường học tập;
- ☒ Hoạt động dạy và học;
- ☒ Dịch vụ cho người học;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

11. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của người đã tốt nghiệp về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- ☒ Việc làm sau khi tốt nghiệp;
- ☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- ☐ Môi trường học tập so với doanh nghiệp;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1) Khả năng thích ứng của người học sau tốt nghiệp;

12. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- ☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;
- ☐ Môi trường học tập so với doanh nghiệp;
- ☒ Đánh giá chuyên môn, kỹ năng của người học tốt nghiệp/sinh viên thực tập;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

13. Trường có đủ giáo trình giảng dạy chương trình đào tạo?

- ☒ Có ☐ Không

14. Tỷ lệ giáo trình để giảng dạy chương trình đào tạo do Trường biên soạn?
100%

15. Trường có đủ phòng học đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo không?

- ☒ Có ☐ Không

16. Trường có đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo không?

- ☒ Có ☐ Không

17. Nguồn tài chính của Trường có đủ đảm bảo thực hiện chương trình đào tạo không?

- ☒ Có ☐ Không

18. Trường có nguồn thu hợp pháp trong quá trình thực hiện chương trình đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

Nếu có, cụ thể:

(1) Ngân sách nhà nước cấp;

(2) Học phí do người học đóng;

(3) Nguồn thu sự nghiệp;

19. Trường có vi phạm quy định gì về tài chính trong 5 năm gần đây không?

☐ Có

☒ Không

20. Trường có cung cấp đầy đủ thông tin cho người học trong quá trình học không?

☒ Có

☐ Không

21. Trường có kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động dạy và học không?

☒ Có

☐ Không

22. Trường có kế hoạch kiểm tra đột suất hoạt động dạy và học không?

☒ Có

☐ Không

23. Trường thực hiện tự đánh giá/kiểm định chất lượng chương trình đào tạo:

Năm 2017	☐ Có	☒ Không
Năm 2018	☐ Có	☒ Không
Năm 2019	☒ Có	☐ Không

24. Trường có các quy trình bảo đảm chất lượng khi thực hiện không?

☒ Có

☐ Không

24A. Nếu Có, có bao nhiêu quy trình thực hiện: 14; trong đó:

(i) Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo: **01**

(ii) Tuyển sinh: **01**

- (iii) Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp: **01**;
- (iv) Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học: **01**
- (v) Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý: **01**
- (vi) Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: **01**
- (vii) Quản lý xưởng: **01**
- (viii) Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp: **01**
- (ix) Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: **01**

☐ Khác, cụ thể:

- (1) Thủ tục đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu: **01**;
- (2) Thủ tục dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên: **01**;
- (3) Thủ tục kiểm soát đầu ra không phù hợp: **01**;
- (4) Thủ tục kiểm soát thông tin dạng văn bản: **01**
- (5) Thủ tục quản lý rủi ro: **01**

25. Những nội dung Trường đã và đang được đầu tư từ các nguồn kinh phí

(Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có):

- ☒ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo;
- ☒ Xây dựng Chương trình, giáo trình;
- ☒ Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý;

☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

26. Những nội dung Trường cần tiếp tục được đầu tư trong thời gian tới

(Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có):

- ☒ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học

- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo;
- ☒ Xây dựng Chương trình, giáo trình;
- ☒ Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

27. Trường có đề xuất, kiến nghị cần thiết phải xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng đối với lĩnh vực nào?

- ☒ Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo;
- ☒ Tuyển sinh;
- ☒ Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp;
- ☒ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;
- ☒ Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý;
- ☒ Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;
- ☒ Quản lý xưởng;
- ☒ Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp;
- ☒ Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động;
- ☐ Khác, cụ thể:

-

28. Đề xuất, khuyến nghị khác của Trường liên quan đến bảo đảm chất lượng trong việc đào tạo ngành/ngành:

- Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác đảm bảo chất lượng GDNN, có sự kết nối thông tin về đảm bảo chất lượng giữa cơ sở GDNN và cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo cần cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước phụ trách các chỉ số/dữ liệu quan trọng phản ánh hiệu quả hoạt động của cơ sở GDNN.



- Cơ quan chủ quản cần hỗ trợ các cơ sở GDNN về triển khai, áp dụng các công cụ đảm bảo chất lượng bên trong cơ sở GDNN.

- Hỗ trợ phát triển đội ngũ chuyên gia về đảm bảo chất lượng cho các cơ sở GDNN

II. NGÀNH/NGHỀ 2: Công nghệ Kỹ thuật Điện – Điện tử

1. Năm bắt đầu đào tạo: 2017;

2. Năm chỉnh sửa chương trình đào tạo gần nhất: 2019;

3. Trình độ đào tạo: (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- Cao đẳng: ☒

- Trung cấp: ☒

4. Người học của chương trình đào tạo

Năm học	2017	2018	2019
Số lượng tuyển sinh (1)	Tổng: 339, trong đó: - Cao đẳng: 274; - Trung cấp: 65;	Tổng: 328, trong đó: - Cao đẳng: 270; - Trung cấp: 58;	Tổng: 314, trong đó: - Cao đẳng: 241; - Trung cấp: 73;
Số lượng tốt nghiệp (2)	Tổng: 180, trong đó: - Cao đẳng: 161; - Trung cấp: 19;	Tổng: 01, trong đó: - Cao đẳng: 01; - Trung cấp: 0;	Tổng: 0 trong đó: - Cao đẳng: 0; - Trung cấp: 0;

5. Giáo viên, giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo

STT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng số giáo viên, giảng viên	29	30	30
2	Tỷ lệ giáo viên, giảng viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định Thông tư 08/2017/TT-LĐTBXH	100%	100%	100%
3	Tỷ lệ giáo viên, giảng viên có số giờ giảng vượt quá số giờ quy định	48,8%	100%	100%

6. Hàng năm Trường có thực hiện khảo sát nhu cầu thị trường lao động không?

☒ Có

☐ Không

7. Dự báo số lượng tuyển sinh đạt trong 3 năm tới:

Năm 2020	345
Năm 2021	380
Năm 2022	418

8. Dự báo nhu cầu tuyển dụng mới giáo viên trong 3 năm tới:

Năm 2020	0
Năm 2021	0
Năm 2022	0

9. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên, giảng viên về những nội dung nào sau đây ? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;

☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;

☒ Môi trường học tập;

☒ Hoạt động dạy và học;

☒ Hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo của Trường;

☒ Không thực hiện:

☐ Khác, cụ thể:

(1) Đánh giá GV theo chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ;

10. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của người học về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;

☒ Giáo viên, giảng viên giảng dạy chương trình đào tạo;

☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;

☒ Môi trường học tập;

☒ Hoạt động dạy và học;

☒ Dịch vụ cho người học;

☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

11. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của người đã tốt nghiệp về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

☒ Việc làm sau khi tốt nghiệp;

☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;

☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;

☐ Môi trường học tập so với doanh nghiệp;

☐ Khác, cụ thể:

(1) Khả năng thích ứng của sinh viên sau khi tốt nghiệp;

12. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;

☐ Môi trường học tập so với doanh nghiệp;

☒ Đánh giá chuyên môn, kỹ năng của người học tốt nghiệp/sinh viên thực tập;

☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

13. Trường có đủ giáo trình giảng dạy chương trình đào tạo?

☒ Có

☐ Không

14. Tỷ lệ giáo trình để giảng dạy chương trình đào tạo do Trường biên soạn?
100%

15. Trường có đủ phòng học đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

16. Trường có đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

17. Nguồn tài chính của Trường có đủ đảm bảo thực hiện chương trình đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

18. Trường có nguồn thu hợp pháp trong quá trình thực hiện chương trình đào tạo không?

☒ Có

☐ Không

Nếu có, cụ thể:

(1) Ngân sách nhà nước cấp;

(2) Học phí do người học đóng;

(3) Nguồn thu sự nghiệp;

19. Trường có vi phạm quy định gì về tài chính trong 5 năm gần đây không?

☐ Có

☒ Không

20. Trường có cung cấp đầy đủ thông tin cho người học trong quá trình học không?

☒ Có

☐ Không

21. Trường có kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động dạy và học không?

☒ Có

☐ Không

22. Trường có kế hoạch kiểm tra đột suất hoạt động dạy và học không?

☒ Có

☐ Không

23. Trường thực hiện tự đánh giá/kiểm định chất lượng chương trình đào tạo:

Năm 2017	☐ Có	☒ Không
Năm 2018	☐ Có	☒ Không

Năm 2019	☒ Có	☐ Không
----------	--	--------------------------------

24. Trường có các quy trình bảo đảm chất lượng khi thực hiện không?

☒ Có

☐ Không

24A. Nếu Có, có bao nhiêu quy trình thực hiện: 14; trong đó:

- (i) Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo: **01**
- (ii) Tuyển sinh: **01**
- (iii) Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp: **01**;
- (iv) Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học: **01**
- (v) Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý: **01**
- (vi) Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: **01**
- (vii) Quản lý xưởng: **01**
- (viii) Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp: **01**
- (ix) Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: **01**
- ☐ Khác, cụ thể:
 - (1) Thủ tục đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu: **01**;
 - (2) Thủ tục dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên: **01**;
 - (3) Thủ tục kiểm soát đầu ra không phù hợp: **01**;
 - (4) Thủ tục kiểm soát thông tin dạng văn bản: **01**
 - (5) Thủ tục quản lý rủi ro: **01**

25. Những nội dung Trường đã và đang được đầu tư từ các nguồn kinh phí

(Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có):

- ☒ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo;

- ☒ Xây dựng Chương trình, giáo trình;
- ☒ Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

26. Những nội dung Trường cần tiếp tục được đầu tư trong thời gian tới
(Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có):

- ☒ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo;
- ☒ Xây dựng Chương trình, giáo trình;
- ☒ Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

27. Trường có đề xuất, kiến nghị cần thiết phải xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng đối với lĩnh vực nào?

- ☒ Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo;
- ☒ Tuyển sinh;
- ☒ Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp;
- ☒ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;
- ☒ Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý;
- ☒ Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;
- ☒ Quản lý xưởng;
- ☒ Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp;
- ☒ Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động;
- ☐ Khác, cụ thể:

-

28. Đề xuất, khuyến nghị khác của Trường liên quan đến bảo đảm chất lượng trong việc đào tạo ngành/ngành:

- Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác đảm bảo chất lượng GDNN, có sự kết nối thông tin về đảm bảo chất lượng giữa cơ sở GDNN và cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo cần cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước phụ trách các chỉ số/dữ liệu quan trọng phản ánh hiệu quả hoạt động của cơ sở GDNN.

- Cơ quan chủ quản cần hỗ trợ các cơ sở GDNN về triển khai, áp dụng các công cụ đảm bảo chất lượng bên trong cơ sở GDNN.

- Hỗ trợ phát triển đội ngũ chuyên gia về đảm bảo chất lượng cho các cơ sở GDNN



III. NGÀNH/NGHỀ 3: Quản trị Mạng máy tính

1. Năm bắt đầu đào tạo: 2017;

2. Năm chỉnh sửa chương trình đào tạo gần nhất: 2019;

3. Trình độ đào tạo: (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- Cao đẳng: ☒

- Trung cấp: ☒

4. Người học của chương trình đào tạo

Năm học	2017	2018	2019
Số lượng tuyển sinh (1)	Tổng: 215, trong đó: - Cao đẳng: 82; - Trung cấp: 133;	Tổng: 168, trong đó: - Cao đẳng: 108; - Trung cấp: 60;	Tổng: 243, trong đó: - Cao đẳng: 127; - Trung cấp: 116;
Số lượng tốt nghiệp (2)	Tổng: 70, trong đó: - Cao đẳng: 63; - Trung cấp: 7;	Tổng: 79, trong đó: - Cao đẳng: 45; - Trung cấp: 34;	Tổng: 100, trong đó: - Cao đẳng: 66; - Trung cấp: 34;

5. Giáo viên, giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo

STT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng số giáo viên, giảng viên	30	30	31
2	Tỷ lệ giáo viên, giảng viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định Thông tư 08/2017/TT-LĐTBXH	100%	100%	100%
3	Tỷ lệ giáo viên, giảng viên có số giờ giảng vượt quá số giờ quy định	96,6%	86,6%	83,8%

6. Hàng năm Trường có thực hiện khảo sát nhu cầu thị trường lao động không?

☒ Có

☐ Không

7. Dự báo số lượng tuyển sinh đạt trong 3 năm tới:

Năm 2020	267
Năm 2021	294
Năm 2022	323

8. Dự báo nhu cầu tuyển dụng mới giáo viên trong 3 năm tới:

Năm 2020	01
Năm 2021	01
Năm 2022	01

9. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của giáo viên, giảng viên về những nội dung nào sau đây ? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;

☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;

☒ Môi trường học tập;

☒ Hoạt động dạy và học;

☒ Hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo của Trường;

☐ Không thực hiện;

☐ Khác, cụ thể:

(1) Đánh giá GV theo chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ

10. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của người học về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;

☒ Giáo viên, giảng viên giảng dạy chương trình đào tạo;

- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- ☒ Môi trường học tập;
- ☒ Hoạt động dạy và học;
- ☒ Dịch vụ cho người học;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

11. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của người đã tốt nghiệp về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- ☒ Việc làm sau khi tốt nghiệp;
- ☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- ☐ Môi trường học tập so với doanh nghiệp;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1) khả năng thích ứng của người học sau tốt nghiệp;

(2).....;

(...).....;

12. Hàng năm, Trường có thu thập ý kiến nhận xét, đánh giá của cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp về những nội dung nào sau đây? (Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có)

- ☒ Chương trình, giáo trình đang sử dụng;
- ☐ Môi trường học tập so với doanh nghiệp;
- ☒ Đánh giá chuyên môn, kỹ năng của người học tốt nghiệp/sinh viên thực tập;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

13. Trường có đủ giáo trình giảng dạy chương trình đào tạo?

☒ Có

☐ Không

14. Tỷ lệ giáo trình để giảng dạy chương trình đào tạo do Trường biên soạn?
100%

15. Trường có đủ phòng học đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo không?

☒ Có ☐ Không

16. Trường có đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo không?

☒ Có ☐ Không

17. Nguồn tài chính của Trường có đủ đảm bảo thực hiện chương trình đào tạo không?

☒ Có ☐ Không

18. Trường có nguồn thu hợp pháp trong quá trình thực hiện chương trình đào tạo không?

☒ Có ☐ Không

Nếu có, cụ thể:

(1) Ngân sách nhà nước cấp;

(2) Học phí do người học đóng;

(3) Nguồn thu sự nghiệp;

19. Trường có vi phạm quy định gì về tài chính trong 5 năm gần đây không?

☐ Có ☒ Không

20. Trường có cung cấp đầy đủ thông tin cho người học trong quá trình học không?

☒ Có ☐ Không

21. Trường có kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động dạy và học không?

☒ Có ☐ Không

22. Trường có kế hoạch kiểm tra đột suất hoạt động dạy và học không?

☒ Có ☐ Không

THÀNH
TRƯỜNG
ĐẠI
TR
NH PH
HÍ MINH

23. Trường thực hiện tự đánh giá/kiểm định chất lượng chương trình đào tạo:

Năm 2017	☐ Có	☒ Không
Năm 2018	☐ Có	☒ Không
Năm 2019	☒ Có	☐ Không

24. Trường có các quy trình bảo đảm chất lượng khi thực hiện không?

☒ Có

☐ Không

24A. Nếu Có, có bao nhiêu quy trình thực hiện: 14; trong đó:

- (i) Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo: **01**
 - (ii) Tuyển sinh: **01**
 - (iii) Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp: **01**;
 - (iv) Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học: **01**
 - (v) Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý: **01**
 - (vi) Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: **01**
 - (vii) Quản lý xưởng: **01**
 - (viii) Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp: **01**
 - (ix) Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: **01**
- ☐ Khác, cụ thể:
- (1) Thủ tục đánh giá nội bộ phân tích dữ liệu: **01**;
 - (2) Thủ tục dịch vụ khuyến học và phát triển sinh viên: **01**;
 - (3) Thủ tục kiểm soát đầu ra không phù hợp: **01**;
 - (4) Thủ tục kiểm soát thông tin dạng văn bản: **01**
 - (5) Thủ tục quản lý rủi ro: **01**

25. Những nội dung Trường đã và đang được đầu tư từ các nguồn kinh phí
(Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có):

- ☒ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo;
- ☒ Xây dựng Chương trình, giáo trình;
- ☒ Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

26. Những nội dung Trường cần tiếp tục được đầu tư trong thời gian tới
(Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu có):

- ☒ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học
- ☒ Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo;
- ☒ Xây dựng Chương trình, giáo trình;
- ☒ Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý;
- ☐ Khác, cụ thể:

(1).....;

27. Trường có đề xuất, kiến nghị cần thiết phải xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng đối với lĩnh vực nào?

- ☒ Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo;
- ☒ Tuyển sinh;
- ☒ Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp;
- ☒ Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;
- ☒ Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý;
- ☒ Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;
- ☒ Quản lý xưởng;



☒ Khảo sát học sinh sau tốt nghiệp;

☒ Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động;

☐ Khác, cụ thể:

-;

28. Đề xuất, khuyến nghị khác của Trường liên quan đến bảo đảm chất lượng trong việc đào tạo ngành/ngành:

- Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác đảm bảo chất lượng GDNN, có sự kết nối thông tin về đảm bảo chất lượng giữa cơ sở GDNN và cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo cần cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước phụ trách các chỉ số/dữ liệu quan trọng phản ánh hiệu quả hoạt động của cơ sở GDNN.

- Cơ quan chủ quản cần hỗ trợ các cơ sở GDNN về triển khai, áp dụng các công cụ đảm bảo chất lượng bên trong cơ sở GDNN.

- Hỗ trợ phát triển đội ngũ chuyên gia về đảm bảo chất lượng cho các cơ sở GDNN

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ TRƯỜNG./.